TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **79**/2024/HS-ST
Ngày: 28 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch

Ông Đinh Xuân Dậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Vòng A Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm, trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 02 năm 1987 tại Thái Bình; Hộ khẩu thường trú: Ấp Cây Đ, xã Cây G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như K (đã chết) và bà Doãn Thị M, sinh năm 1954; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con út trong gia đình, bị cáo có vợ là Cao Kim S, sinh năm 1991 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ ngày 31/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Nguyễn Văn N là đối tượng nghiện ma tuý từ năm 2023, loại ma tuý thường sử dụng là ma tuý đá (đến khoảng tháng 9/2023 thì không sử dụng ma tuý), do không có việc làm nên N không có tiền tiêu xài. Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 31/10/2023 khi N đang ở nhà tại ấp Cây Đ, xã Cây G, huyện Trảng Bom thì nhận được điện thoại của người tên Q (không rõ nhân thân lai lịch, là bạn bè quen biết ngoài xã hội với N), Q nói N đi bán ma tuý giúp cho Q thì sẽ được trả công 200.000 đồng nên N đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, N điều khiển xe môtô biển số 60AK-009.xx đến khu vực cầu số xx ấp Suối T, xã Cây G, huyện Trảng Bom gặp Q, Q đưa cho N 01 gói nylon (dạng túi Zíp) bên trong có 05 gói ma tuý đá để N đem đến bán cho người thanh niên đang chờ tại trước cổng nhà thờ Gia T, xã Sông T, rồi nhận tiền đem về đưa cho Q, Q sẽ trả công N 200.000 đồng (việc Q bán 05 gói ma tuý cho ai, giá bao nhiêu thì N không biết). N cầm gói ma tuý bỏ vào trong túi quần phía sau bên phải rồi điều khiển xe môtô biển số 60AK-009.xx đi bán ma tuý giúp cho Q. Khi N điều khiển xe môtô lưu thông đi được khoảng 100 mét, trên đường Nguyễn Hoàng thuộc tổ x, ấp Suối T, xã Cây G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì bị Lực lượng Công an xã Cây G, huyện Trảng Bom tuần tra yêu cầu N dừng xe để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện N đang cất giấu 01 gói nylon bên trong 05 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng, N khai nhận đó là 05 gói ma tuý mới nhận của Q để đem đi bán cho người mua nhưng chưa bán được thì bị bắt. Lực lượng Công an xã Cây G, huyện Trảng Bom đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 09/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, quá trình điều tra bị can N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

2. Vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) chiếc xe môtô biển số 60AK-009.xx bị cáo Nguyễn Văn N sử dụng làm phương tiện phạm tội, N khai nhận đã mượn xe môtô của người bạn tên M1 (không rõ nhân thân lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh xe môtô biển số 60AK-009.xx do anh Hồ Quý P (trú tại ấp x, xã Sông T, huyện Trảng Bom) đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe môtô.

+ 01 (một) phong bì (đã niêm phong) bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GiGi gắn sim số 0961.607.xxx là công cụ phương tiện phạm tội.

3. Kết luận giám định:

Ngày 01/11/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 2438/KL-KTHS ngày 07/11/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **0,9664** gam, loại: Methamphetamine.

4. Truy tố:

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS-TB ngày 02 tháng 02 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Nguyễn Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù;

Ngoài ra, còn đề nghị hướng xử lý đối với các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết quả giám định và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận, vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 31/10/2023 trên đường Nguyễn H thuộc tổ x, ấp Suối T, xã Cây G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi đem 05 (năm) gói ma tuý có khối lượng **0,9664** gam, loại: **Methamphetamine** đi bán giúp cho đối tượng tên Q (không rõ nhân thân lai lịch) bán cho người mua nhằm mục đích để được Q trả công là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận, hành vi của Nguyễn Văn N đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3] Về trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức biết rõ tác hại của ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong chứa ma túy sau giám định số: 2438/KL-KTHS ngày 07/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

- Đối với chiếc xe môtô biển số 60AK-009.xx do bị cáo Nguyễn Văn N sử dụng làm phương tiện phạm tội, N khai nhận đã mượn xe môtô của người bạn tên M1 (không rõ nhân thân lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh xe môtô biển số 60AK-009.xx do anh Hồ Quý P (trú tại ấp 3, xã Sông T, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai) đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, hiện nay anh P không có mặt tại địa phương. Do chưa làm việc được với chủ sở hữu xe môtô nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GiGi màu đỏ, đã qua sử dụng, hiện không hoạt động, đã cũ, không lên nguồn, kèm theo sim điện thoại số 0961.607.955 có số seri: 8984 04800 00720 95243 do bị cáo N sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội.

[6] Đối với đối tượng tên Q (không rõ nhân thân lai lịch) đã đưa ma tuý cho bị cáo N đi bán và đối tượng đã liên hệ để mua ma tuý, do chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể; đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra, có cơ sở xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với các nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**; thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 10 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong chứa ma túy sau giám định số 2438/KL-KTHS ngày 07/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GiGi màu đỏ, kèm theo sim điện thoại có số seri: 8984 04800 00720 95243.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số NK2024-97 ngày 02/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Thị Liên